

này, Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua tại cuộc họp khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành :

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại;
  - b. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ;
  - c. Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
  - d. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
  - e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
  - f. Tổ chức lại, giải thể Công ty.
4. Trừ các quy định tại Khoản 3 và Khoản 5 Điều này, các nội dung và vấn đề khác sẽ được ĐHĐCĐ thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
  5. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.
  6. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bởi 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội đồng cổ đông là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng quy định.
  7. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

**Điều 28. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua**

of this Article, the Resolution of the General Meeting of Shareholders on one of the following issues shall be ratified when it is approved by the total number of shareholders that represents at least 65% of votes of attending and voting shareholders:

- a. Classes of shares and total amount of each class;
  - b. Amendment and supplement of the Charter;
  - c. Changes of business lines;
  - d. Change of the KBSV's organizational structure;
  - e. Decisions in Investment or sale of assets that are worth at least 35% of the total assets written in the latest financial statement;
  - f. Reorganization or dissolution of the KBSV.
4. Except for the case stated in point (c) of this Article, the decisions of the GSM shall be ratified when being approved by more than 50% of total number of votes of attending and voting shareholders.
  5. Voting to elect BOD's members and BOS's member shall be implemented by the method of cumulative voting in accordance with the Law on Enterprises.
  6. Any resolution of the GSM which is ratified with 100% of voting shares attending directly or authorized representatives shall be legitimate and effective even if the procedures for ratifying such Resolution are not conformable with regulations.
  7. A resolution on adverse changes to rights and obligations of preference shareholders may only be ratified if it is voted for by a number of preference shareholders that participate in the meeting and hold at least 75% of the same kind of preference shares. In case of questionnaire survey, it needs to be approved by a number of preference shareholders that holding at least 75% of the same kind of preference shares.

**Article 28. Authority and formalities for collecting written opinions of shareholders to ratify resolutions of**

### quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Gửi tất cả tài liệu đó cho các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước ngày hết hạn gửi lại mẫu ý kiến bằng văn bản. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ của từng cổ đông. Danh sách cổ đông được lấy ý kiến bằng văn bản được lập theo quy định tại Điều lệ này.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp, nơi cấp Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
  - b. Mục đích lấy ý kiến;
  - c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Giấy tờ pháp lý của cổ đông là cá nhân; tên, số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức, họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
  - d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
  - e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến ;
  - f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
  - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của

### the GSM

1. The BOD is entitled to collect written opinions of shareholders to ratify decisions of the GSM at any time when it is deemed necessary for the KBSV's interest
2. BOD must prepare written opinion forms, draft resolution of the GSM and other documents explaining the draft resolution. Send all such documents to shareholders with voting rights at least 10 days before the deadline for sending written comments. The written opinion form together with the draft resolution and explaining documents must be sent by a mean guaranteed to reach the address of each shareholder. List of shareholders to be consulted in writing is prepared in accordance with this Charter.
3. The written opinion form must contain the following principal particulars:
  - a. Name, head office address, number and date of issuance, place of issuance of the License of establishment and operation/Business Registration Certificate KBSV;
  - b. Purposes of collection of written opinions;
  - c. Full name, contact address, nationality, the number of of a shareholder legal document that is an individual; name, headquarters address, number of legal document, contact address that is an organization, nationality, number of legal document of representative in respect of a shareholder that is an organization; number of shares of each class and number of votes of the shareholder;
  - d. The issues that need voting;
  - e. Options including affirmative, negative, and abstentions;
  - f. Deadline for submitting the completed written opinion form to the KBSV;
  - g. Full name and signature of the Chairman of Board of Directors..
4. The completed written opinion form must bear the signature of the shareholder if the shareholder is an individual, or signature of the authorized representative or legal representative if the shareholder is an organization.

cổ đông là tổ chức;

Cổ đông có thể gửi Phiếu lấy ý kiến qua thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức, và phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.

Cổ đông có thể gửi Phiếu lấy ý kiến qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty.

Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;
  - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
  - c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ, và phương thức gửi phiếu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
  - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
  - e. Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ phiếu quyết thông qua tương ứng;
  - f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và của người giám sát kiểm phiếu.
6. Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám

An answered questionnaire sent by post: Every written opinion form sent to the KBSV must have the signature of the shareholder (if the shareholder is an individual) or the shareholder's authorized representative or legal representative (if the shareholder is an organization), and be put into sealed envelopes and must not be opened before counting. A completed written form which is returned to the KBSV after the deadline stated in the written opinion form or any form which has been opened shall be invalid.

An answered questionnaire sent by post via fax or e-mail shall be kept confidential until the vote counting time.

Answered questionnaires that are submitted after the deadline or opened before vote counting time (for those sent by post) or revealed (for those sent by fax or email) shall be considered invalid. Questionnaires that are not submitted shall not be counted as votes.

5. BOD shall count the votes and make a vote counting record before the BOS or shareholders that do not hold managerial positions in the KBSV.

The vote counting record must contain the following information:

- a. Name, head office address, number and date of issuance of the Business Registration Certificate, and place of business registration of the KBSV;
  - b. Purposes and issues that need voting;
  - c. The number of shareholders and total number of votes casted. The numbers of valid and invalid votes, voting method, enclosed with the list of voting shareholders;
  - d. Total number of affirmative votes, negative votes, and abstentions on each issue;
  - e. The issues that have been ratified and the corresponding voted ratio;
  - f. Full name and signature of the Chairman, , vote counting supervisors.
6. BOD's Members and vote counting supervisors are jointly responsible for the truthfulness, accuracy of the vote counting record; jointly

- sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
7. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc tải lên trang thông tin điện tử của Công ty;
  8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty;
  9. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.
  10. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
- responsible for damage caused by the decisions ratified because of untruthful, incorrect counts of votes.
7. The vote counting record shall be sent to all shareholders within fifteen (15) days from the completion date of vote counting. If the KBSV has a website, the vote counting record may be posted on such website instead of being sent to shareholders.
  8. Completed written opinion forms, the vote counting record, ratified resolutions, and relevant documents enclosed with written opinion forms shall be kept at the KBSV's headquarter.
  9. Where a resolution is to be passed by collecting written opinions, the resolution of the GSM shall be passed when it is approved by a number of Shareholders representing more than 50 per cent of the total voting shares.
  10. Resolutions ratified by collecting written opinions of shareholders are as valuable as those ratified at the GSM.

**Điều 29. Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.
2. Nghị quyết của ĐHĐCĐ phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ trong thời hạn (15) mười lăm ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua. Việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

**Điều 30. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

1. Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây:
  - a. Trình tự và thủ tục triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

**Article 29. Effect of resolutions of the General Meeting of Shareholders**

1. A Resolution of the GSM is effective from the day on which it is ratified or on the effective date written thereon.
2. Resolutions of the GSM must be notified to Shareholders entitled to attend the GSM within fifteen (15) days from the date of approval thereof. If the KBSV has a website, such Resolutions may be posted on the website instead of being sent to shareholders.

**Article 30. Request for annulment of resolutions of the GSM**

1. Within 90 (ninety) days from the day on which the minutes or the vote counting record of the GSM's Meeting is received, the shareholder or group of shareholders that hold at least from 5%, members of BOD, Board of Management, BOS may request a court or arbitral tribunal to consider annulling the Resolution or part of the resolution of the GSM in the following cases:
  - a. Order and procedures for convening the GSM or collecting shareholders' written



không thực hiện đúng theo quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp trừ trường hợp được quy định tại khoản 6 điều 27 của Điều lệ này;

- b. Nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.
2. Trường hợp có cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như quy định tại khoản 1 Điều này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

opinions are not conformable with the Law on Enterprises and the Company's Charter except form cases under Clause 6, Article 27 in this Charter.

- b. The content of the resolution breach the Law or the KBSV's Charter.
2. In case a shareholder or group of shareholders request to annul a Resolution of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 1 of this Article, such resolution is still effective until a dissenting decision is made by the court or arbitral tribunal, except for the case in which temporary emergency measures are taken under a decision of a competent authority.

### **Điều 31. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác với các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa các biên bản thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông có các nội dung chủ yếu sau:
  - a. Tên, trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
  - d. Họ và tên của Chủ tọa và thư ký;
  - e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
  - f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
  - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu

### **Article 31. Minutes of GSM**

1. GSM must be recorded in writing, audio recordings, or other electronic means of recordings with the principal contents as prescribed by the Law on Enterprises. The meeting minutes must be made in Vietnamese language and foreign languages if necessary and shall have equal legal effectiveness. In case of any discrepancy between the Vietnamese version and foreign language version, the Vietnamese version shall prevail.
2. The minutes of the GSM shall contain the following information:
  - a. The company's name, EID number, headquarter address;
  - b. Time and location of the GSM;
  - c. The meeting agenda;
  - d. Full names of the chair and secretary;
  - e. Summary of developments of the meeting, comments at the GSM on each issue on the agenda.
  - f. Quantities of shareholders and votes casted by shareholders that participated in the meeting, the appendix of shareholders and shareholders' representatives that participated in the meeting and their votes;
  - g. Number of affirmative votes on each issue, voting method, numbers of valid votes, invalid votes, affirmative votes, negative votes and

hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
  - i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp Chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký biên bản họp và ghi rõ việc chủ tọa và thư ký từ chối ký biên bản họp.
3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.
  4. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
  5. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty, Cổng thông tin điện tử của UBCKNN và Sở giao dịch chứng khoán.
  6. Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và các tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

## MỤC II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Điều 32. Chức năng của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.
3. Quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị
  - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty, quyết định giải pháp phát triển

abstentions, their ratios to total number of votes of all participants;

- h. Ratified decisions and corresponding ratio of affirmative votes;
  - i. Signature of the chair and secretary. In case the chair and the secretary refuse to sign the minutes, they will be effective if they are signed by the other members of the BOD and contain all information prescribed in this Clause. The minutes shall clearly state the reasons why the chair and the secretary refuse to sign them.
3. The minutes of the GSM must be completed and ratified before the end of the meeting.
  4. The chair and the secretary are jointly responsible for the truthfulness and accuracy of the minutes.
  5. Minutes of the GSM shall be sent to all shareholders within fifteen (15) days from the date of the conclusion of such meetings. Such vote counting record may be uploaded on the Company's website. The minutes of the GMS shall be uploaded on the Company's website, website of SSC and stock exchanges.
  6. The minutes of the GSM, list of registered shareholders, ratified resolutions and relevant documents enclosed with the invitations must be kept at the KBSV's headquarter.

## SECTION II. BOARD OF DIRECTORS

### Article 32. Authority of the Board of Directors

1. BOD is the body managing the KBSV and shall have full authority to make decisions in the name of the KBSV and to exercise the rights and to perform the obligations of the KBSV, which do not fall within the authority of the GSM.
2. BOD is responsible to supervise the CEO and other executives of the KBSV.
3. BOD shall have the following rights and duties:
  - a. To make decisions on medium term development strategies and plans and on annual business plans of the KBSV, decisions on solutions for market expansion, on

- thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
  - c. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định phát hành trái phiếu Công ty và huy động vốn theo hình thức khác;
  - d. Quyết định giá bán cổ phần, trái phiếu và các chứng khoán chuyển đổi của Công ty sau khi có quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - e. Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần; quyết định phương án bán, giá bán theo những cách thức phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
  - f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
  - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
  - h. Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 15% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo điểm d, Khoản 2, Điều 21 Điều lệ hoặc khoản 1, khoản 3 Điều 55 Điều lệ.;
  - i. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý công ty; quyết định mức lương và quyền lợi khác của người quản lý nêu trên; cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
  - j. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần doanh nghiệp khác trong giới hạn quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- marketing and technology;
- b. To proposed the classes of shares and total number of shares of each class which may be offered for sale;
  - c. To make decisions on offering new shares within the number of shares of each class which may be offered for sale; to make decisions on KBSV Bonds issuance and borrowing in other forms;
  - d. To make decisions on the price of shares and convertible securities of the KBSV after the decision of GSM;
  - e. To make decisions on repurchase or withdraw no more than 10 per cent of each class of shares; and decisions on offer for sale and price of sale in the form of treasury shares in accordance with methods in compliance with the law;
  - f. To make decisions on investment plans and investment projects within its authority and limits them according to the provisions of law;
  - g. Decide solutions for market development, marketing, and technology;
  - h. To make decisions on sale, loan, borrowing contracts, and other contracts of which the values are equal to or higher than 15% of the total asset value written in the latest financial statement of the company, unless the contracts and transactions approved by GSM according to Point d, Clause 2, Article 21 or Clause 1 and Clause 3 Article 55 of the Charter;
  - i. To vote, to dismiss the Chairman; to appoint, to dismiss, and to sign contracts or to terminate contracts with the CEO and other executives of the KBSV; to make decisions on salaries and other benefits of such executives; to appoint an authorized representative to join the BOD or the GSM in other companies, and to make decisions on the level of remuneration and other benefits of authorized representatives;
  - j. To make decisions on the organizational structure and internal management rules, to make decisions on the establishment of subsidiary companies, the establishment of branches, transaction offices and representative offices and on capital contribution to or purchase of shares in other

- enterprises within the limits stipulated by the law and the KBSV's Charter;
- k. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
  - l. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
  - m. Kiến nghị mức trả cổ tức, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
  - n. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;
  - o. Thiết lập một quy trình chuẩn về triệu tập họp, bỏ phiếu và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị để Đại hội đồng cổ đông thông qua; trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm người quản lý công ty và quy trình thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc; xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và người quản lý công ty;
  - p. Thiết lập các bộ phận hoặc cử người thực hiện nhiệm vụ kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro nhằm quy định chính sách chiến lược quản lý rủi ro trong hoạt động của Công ty và kiểm tra, đánh giá về sự phù hợp, hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro đã được thiết lập trong Công ty;
  - q. Thực hiện ngăn ngừa và giải quyết những xung đột có thể phát sinh giữa các cổ đông và Công ty. HĐQT có thể bổ nhiệm cán bộ để triển khai các hệ thống cần thiết hoặc thành lập bộ phận chuyên trách để giải quyết xung đột trong Công ty hoặc phục vụ cho Mục đích này;
  - r. Phê chuẩn các giao dịch nằm ngoài phạm vi kế hoạch kinh doanh và tài chính do Tổng Giám đốc và Ban Tổng Giám đốc đệ trình
- k. To approve the agenda and contents of documents for meetings of the GSM; to convene meetings of the GSM or to obtain written opinions in order for the GSM to pass resolutions;
  - l. To submit annual final financial statements to the GSM;
  - m. To propose the dividend rates to be paid, to make decisions on the time-limit and procedures for payment of dividends or for dealing with losses incurred in the business operation;
  - n. To recommend reorganization or dissolution of the KBSV, or to petition for bankruptcy of the KBSV;
  - o. To formulate standard rules on convening meetings, and voting at meetings of the BOD for the GSM to approve; order and procedures for nomination, standing for election to, election, removal and discharge of members of the BOD; to formulate regulations on order and procedures for selection, appointment and removal of executives and rules and procedures for co-ordination of operation between the BOD and the BOS or the Management Board; and to formulate a mechanism for assessment of operation, rewards and discipline in respect of members of the BOD, the Management Board and other executives;
  - p. To establish sections or appoint persons to carry out internal audit and risk control to define the risk management strategy in the Company's operation and to review and evaluate the appropriateness and effectiveness of the risk management system established in the KBSV;
  - q. To prevent and resolve potential conflicts between shareholders and the KBSV. BOD may appoint officials to implement necessary systems or establish a specialized section to resolve conflicts within the KBSV or serve such purpose;
  - r. To approve transactions not covered by the business and financial plan and submitted by the CEO and by the Management Board (if

- (nếu có);
- s. Hội đồng quản trị có quyền phủ quyết quyết định của Tổng Giám đốc, Ban Tổng Giám đốc và các Hội đồng, phòng ban thuộc Công ty trong việc tiến hành bất kỳ một hoạt động quy chuẩn nào, với Điều kiện phủ quyết đó có cơ sở;
- t. Các quyền và nghĩa vụ khác do công ty quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.
4. HĐQT thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc theo hình thức khác quy định tại Điều lệ. Mỗi thành viên HĐQT có một phiếu biểu quyết.
5. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một phần quyền hạn và chức năng của HĐQT trong thời gian Hội đồng quản trị không tổ chức cuộc họp. Nội dung ủy quyền phải được xác định rõ ràng, cụ thể. Đối với những vấn đề trọng yếu, liên quan đến lợi ích sống còn của Công ty thì không được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định.
6. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty, gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm.
7. Trường hợp các nghị quyết đã được Hội đồng quản trị thông qua nhưng trái với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty thì cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục trong thời hạn ít nhất một (01) năm có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị đình chỉ thực hiện nghị quyết nói trên.
8. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và trách nhiệm sau:
- a. Quyền của thành viên Hội đồng quản trị:
- Quyền được cung cấp thông tin:
    - + Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý Công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt
- any);
- s. BOD shall have the right to reject any decision of the CEO, the Management Board and the boards, divisions of the KBSV in relation to any standard operation provided that such rejection is grounded;
- t. Other rights and obligations stipulated by the KBSV in accordance with current law.
4. BOD shall pass resolutions by way of voting at a meeting, collection of written opinions or otherwise as stipulated by the KBSV's Charter. Each member of the BOD shall have one vote.
5. BOD may authorize the Chairman to exercise part of the powers and functions of the BOD during the period when the BOD does not hold a meeting. The content of the authorization must be clearly and specifically determined. KBSV must not authorize the Chairman to make decision on issues which are essential or related to the critical interests of the KBSV.
6. When performing its functions and duties, the BOD shall comply strictly with provisions of the law, KBSV's Charter and the resolutions of the GSM. Where the BOD passes a resolution which is contrary to law or to the provisions of the KBSV's Charter, thereby causing loss and damage to the KBSV, the members who agreed to pass such resolution shall be jointly personally liable for such resolution and they must compensate the KBSV for the loss and damage; any member who opposed the approval of such resolution shall be exempt from liability.
7. Where a resolution which has been approved by the BOD breaches the provisions of law and KBSV's Charter, shareholders holding shares of the KBSV continuously for at least one (01) year shall have the right to request the BOD to suspend implementation of the aforementioned resolution.
8. During performance of his or her duties, BOD's member shall have the following rights and obligations:
- a. Rights of BOD's member:
- Right to be provided with information:
    - + A member of the BOD may demand the members of the Management Board and the managers of the KBSV provide information and documents on the



động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty;

+ Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị;

+ Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin; do Công ty quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.

- Quyền được nhận thù lao và lợi ích khác.

b. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị:

- Thực hiện trách nhiệm của người quản lý công ty theo đúng quy định của pháp luật;

- Công khai các quyền lợi liên quan và của người có liên quan theo quy định hiện hành;

- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

9. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và các cán bộ quản lý đại diện xử lý công việc thay mặt Công ty.

10. Thành viên Hội đồng quản trị được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc được chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.

11. Thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thực hiện các công việc khác mà theo quan điểm của HĐQT là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên HĐQT, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT.

12. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình.

financial situation and business operations of the KBSV and of units in the KBSV;

+ A manager receiving such a demand must provide all information and documents promptly and accurately as demanded by the member of the BOD;

+ Order and procedure of requesting and providing information: KBSV stipulated in accordance with current law.

- Right to receive remuneration and other benefits.

b. Obligations of a member of the Board of Directors:

- To exercise his or her delegated duties strictly in accordance with the provisions of law;

- To perform other obligations in accordance with the law and the KBSV's Charter.

- Other responsibilities as prescribed by law and the KBSV's charter.

9. BOD may authorize subordinate employees and managers to handle work on behalf of the KBSV.

10. BOD's Members shall be entitled to remuneration for their work as a member of the BOD. The total amount of remuneration for the BOD shall be decided by the GSM. The remuneration will be distributed to the members of the BOD in accordance with the agreement in the BOD or equally divided in the case of disagreement.

11. BOD's member holds the executive position or perform other jobs which, in the BOD' view, out of the ordinary tasks of a member of the Board of Directors, may be paid additional remuneration in the form of a one-off payment package, salary, commission, percentage of profit or other forms as decided by the BOD.

12. BOD's members shall be entitled to reimbursement of expenses for meals, accommodation and travel and other reasonable expenses they have incurred when performing their duties as BOD's members.

**Điều 33. Số lượng, thành phần và nhiệm kỳ Article 33. Composition, term and number of**



**thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng và thành phần thành viên Hội đồng quản trị
  - a. Số thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu là 03 (ba) thành viên và nhiều nhất là 11 (mười một) người;
  - b. Hội đồng quản trị phải có tối thiểu 01 (một) thành viên thường trú ở Việt Nam.
2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị
  - a. Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bầu lại thành viên Hội đồng quản trị hết nhiệm kỳ được tổ chức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.
  - b. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ mà Đại hội đồng cổ đông chưa bầu được thành viên mới thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới bầu thay thế và tiếp quản công việc.

Nhiệm kỳ của thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị mất tư cách thành viên, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

**Điều 34. Đề cử người vào Hội đồng quản trị và tiêu chuẩn, Điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện theo cơ chế sau: Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên, và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát đề cử theo một cơ chế khác.

**members of the Board of Directors**

1. Composition and number of members of the Board of Directors
  - a. The number of members of the BOD of the KBSV shall be at least three (03) and not more than eleven (11);
  - b. BOD must have at least 01 (one) member permanently resides in Vietnam.
2. The term of members of the BOD
  - a. The term of BOD's members shall not exceed five (05) years and the members of the BOD may be re-elected for an unlimited number of terms. Re-election of BOD's members, who his term expired, it at the Annual General Meeting of Shareholders.
  - b. Upon expiry of the term of the BOD, if the GSM has not elected the new BOD, the BOD of the term, which has expired, shall continue its operation until a new BOD is elected and takes over the duties.
  - c. The term of an additional member who is elected or of a member who is elected to replace the disqualified, refused and rejected members during a term of office shall be remaining term of the Board of Directors.

**Article 34. The nomination of BOD's members and qualifications and conditions for acting as a BOD's member**

1. The nomination of BOD's members shall be effected according to the following mechanism: Shareholders, groups of shareholders owning from 5 per cent to less than 20 percent of total number of voting shares for at least six consecutive months have the right to nominate one member of the BOD; from 20 per cent to under 30 per cent can nominate two members; from 30 per cent to under 50 per cent can nominate three members; from 50 per cent to less than 65 per cent can nominate four members; and if 65 per cent or more can nominate enough candidates. Where the number of candidates nominated by the shareholder of group of shareholders is lower than the number of candidates for which they are entitled to nominate, the remaining number of candidates will be nominated by the BOD or the BOS under

2. Cơ chế đề cử hoặc cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm, Ban Kiểm soát, cổ đông khác đề cử người vào Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.
3. Những ứng viên vào Hội đồng quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và Điều kiện quy định tại Khoản 4 Điều này.
4. Tiêu chuẩn và Điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:
  - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
  - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;
  - c. Không phải là Giám đốc (Tổng Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác tại Việt Nam; không được đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị của trên 05 (năm) công ty khác (đối với công ty niêm yết);
  - d. Không từng là thành viên Hội đồng quản trị hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng;
5. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần Công ty.
7. Tiêu chuẩn và Điều kiện quy định tại Điều này đồng thời được áp dụng cho những thành viên Hội đồng quản trị được bầu chọn bổ sung, thay thế.

#### **Điều 35. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra. Chủ tịch được bầu trong số các thành viên HĐQT;
2. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông hàng năm quyết định khác, Chủ tịch HĐQT sẽ không kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc điều hành. Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại ĐHCĐ thường niên.

another mechanism.

2. The mechanism of nomination or the way the current BOD, the BOS and other shareholders nominate candidates to the BOD must be clearly announced and approved by the GSM before conducting the nomination.
3. Candidates who are nominated to the BOD must meet the criteria and conditions specified in Clause 4 of this Article.
4. Qualifications and conditions for acting as a member of the BOD:
  - a. Have full capacity for civil acts, and not fall within the category of persons prohibited from managing an enterprise pursuant to the Law on Enterprises.
  - b. Have professional qualifications, experience in business management or experience in the field of securities, finance and banking;
  - c. Not being a Director (Chief Executive Director), member of the Board of Directors, or member of the members' council of another securities company; not to concurrently serve as a member of the BOD of more than five (05) other companies (for listed companies);
  - d. Not being a former member of the BOD or the legal representative of a company that was bankrupt or prohibited to operate due to serious violations of law.
5. The appointment of members of the Board of Directors must be notified in accordance with the laws on securities and the securities market.
6. A member of the BOD is not necessarily a shareholder of the KBSV.
7. The qualifications and conditions prescribed in this Article shall also apply to the additionally elected or replaced members of the BOD.

#### **Article 35. The Chairman of the BOD**

1. The Board of Directors shall elect the Chairman from its members.
2. Chairman may not act concurrently as the CEO of the KBSV, unless otherwise stated by the annual GSM. The Chairman acting cum CEO of the KBSV must be approved each year by the annual GSM.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:
- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
  - Chuẩn bị chương trình, nội dung, các tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
  - Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị;
  - Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
  - Chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; ký thay mặt Đại hội đồng cổ đông trong các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - Lãnh đạo và đảm bảo sự hoạt động có hiệu quả của Hội đồng quản trị;
  - Xây dựng, thực hiện và rà soát các thủ tục chi phối hoạt động của Hội đồng quản trị;
  - Chuẩn bị chương trình nghị sự cho các cuộc họp Hội đồng quản trị;
  - Thường xuyên họp với Tổng Giám đốc và người liên lạc với Thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc;
  - Đảm bảo trao đổi thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác, rõ ràng giữa các thành viên Hội đồng quản trị và Chủ tịch;
  - Đảm bảo hiệu quả trong đối thoại và liên hệ với các cổ đông;
  - Tổ chức đánh giá định kỳ công tác của HĐQT, các bộ phận trực thuộc HĐQT và từng thành viên HĐQT;
  - Tạo điều kiện thuận lợi để Thành viên Hội đồng quản trị độc lập hoạt động hiệu quả;
  - Thực thi những nhiệm vụ và trách nhiệm khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo nhu cầu và hoàn cảnh thực tế;
  - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật.
4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nhiệm vụ
3. The Chairman shall have the following rights and duties:
- To prepare working plans and programs of the Board of Directors;
  - To prepare the agenda, content and documents for meetings, to convene and preside over meetings of the BOD;
  - To organize the implementation of the BOD's resolutions;
  - To monitor the implementation of resolutions of the BOD;
  - To chair the GSM; and to sign on behalf of the GSM's resolutions which have been ratified by the GSM;
  - To lead and maintain the effective operation of the BOD;
  - To formulate, to implement and to review procedures controlling the operation of the BOD;
  - To prepare the agenda for meetings of the BOD;
  - Meet regularly with the CEO and contact persons with the BOD's members and the CEO;
  - Ensure the prompt, adequate, accurate and clear exchange of information between the BOD's members and the Chairman;
  - Ensure effective dialogue and contact with shareholders;
  - To organize periodical assessment of the work of the BOD, sections under the BOD and each member of the BOD;
  - To create favorable conditions to enable the independent members of the BOD operate efficiently.
  - To perform other duties and responsibilities at the request of the GSM and the BOD subject to actual requirements and situation;
  - Other rights and duties to be stipulated by the KBSV in compliance with the applicable laws.
4. When the Chairman is absent or unable to perform his/her tasks, he/she shall authorize in writing another BOD's member to exercise the rights and duties of The Chairman in accordance

của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ này. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên khác của Hội đồng quản trị bầu 01 (một) thành viên trên cơ sở đa số đồng ý tạm thời giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể tuyển dụng thư ký Hội đồng quản trị để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản trị.

**Điều 36. Cuộc họp Hội đồng quản trị và biên bản cuộc họp**

1. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị do Chủ tịch triệu tập bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết, ít nhất mỗi quý một lần;
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau đây:
  - a. Nhận được đề nghị của Ban Kiểm soát hoặc thành viên độc lập HĐQT;
  - b. Nhận được đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất (05) năm người quản lý khác;

with the principles prescribed in this Charter. In case there is no In case no member is authorized or the President is dead, missing, detained, serving an imprisonment sentence, serving an administrative penalty in a correctional institution or rehabilitation center, making a getaway; has limited legal capacity or is incapacitated, has difficulty controlling his/her behavior, is prohibited by the court from holding certain positions or doing certain works, , other members of the BOD shall elect one (01) member on the basis of the majority agreeing to temporarily hold the position of Chairman of the BOD until a new decision is issued by the BOD.

5. The Chairman of BOD may recruit the secretary of the BOD to assist the BOD and the chairman to discharge obligations under his/ her competence in accordance with the provisions of law.
6. The Chairman of BOD may be subjected to a dump in accordance with the decision of the BOD.

**Article 36. Meetings of the Board of Directors and minutes of the meetings**

1. Meetings of the BOD may be held on a regular basis or extraordinarily. The Chairman may convene a regular meeting of the BOD at any time considered necessary, but there must be at least one (01) meeting every quarter.
2. Where the BOD elects a Chairman for its new term, the first meeting for electing the Chairman and making other resolutions which fall within its authority must be held within a time-limit of seven (07) working days from the date of completion of election of the BOD for such term. This meeting shall be convened by the member with the highest number of votes. Where there is more than one single member with the highest number of votes and their number of votes is equal, the members shall elect one (01) member among such members on the principle of majority to convene a meeting of the BOD.
3. The Chairman must convene a meeting of the BOD in the following circumstances:
  - a. Upon request of the BOS or independent members of the BOD;
  - b. Upon request of the CEO or upon request of at least five (05) other managers;

- |   |   |
|---|---|
| <p>c. Nhận được đề nghị của ít nhất (02) hai thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Trường hợp khác do Công ty quy định phù hợp với pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.</p>  | <p>c. Upon request of at least two (02) members of the BOD;</p> <p>d. Other cases stipulated by the KBSV in accordance with current law and the KBSV's Charter.</p>   |
| <p>4. Đề nghị họp phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ Mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p>   | <p>4. The request must be made in writing and must specify the objective and issues which require to be discussed, and resolutions falling within the authority of the BOD.</p>   |
| <p>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty và người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p>   | <p>5. The Chairman must convene a meeting of the BOD within a time-limit of seven (07) working days from the date receiving the request as provided in Clause 3 of this Article. If the Chairman fails to convene a meeting of the BOD pursuant to a request, the Chairman shall be liable for loss and damage caused to the Company; and the person making the request has the right to convene a meeting of the BOD in place of the BOD.</p>  |
| <p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày họp cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định, kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Cách thức gửi thông báo thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> | <p>6. The Chairman or the convener of the meeting of the BOD must send a notice of invitation to attend the meeting no later than seven (07) working days prior to the date of meeting to the BOD's members, BOS's members and the CEO. The notice of invitation must specify the specific time and location of the meeting, the agenda and issues to be discussed, and resolutions, accompanied by documents to be used at the meeting and voting forms for the members. The method of sending a notice shall be subject to the Law on Enterprises.</p>  |
| <p>7. Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p>  | <p>7. BOS's members have the right to attend meetings of the BOD and to discuss issues but not to vote.</p>   |
| <p>8. Cuộc họp Hội đồng quản trị theo giấy triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập lần thứ nhất không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>   | <p>8. A meeting of the BOD which is convened for the first time in accordance with the notice of invitation shall be conducted where there are quarters (3/4) or more of the total members present in person or by their representative (proxies). Where the stipulated number of members attending is not sufficient at the meeting convened for the first time, such meeting shall be convened for a second time within a period of seven (07) days of the intended opening of the first meeting. In this case, the meeting shall be held if more than half (1/2) of the members of the BOD attend.</p> |
| <p>9. Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p>  | <p>9. BOD's members shall be deemed to attend and vote at the meeting in the following cases:</p>   |



- |   |   |
|---|---|
| <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp theo quy định tại Khoản 13 Điều này;</p> <p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác.</p> <p>10. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p> <p>11. Biểu quyết đa số. Hội đồng quản trị thông qua các Nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang nhau thì lá phiếu của Chủ tịch sẽ là lá phiếu quyết định.</p> <p>12. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</p> <p>13. Họp trên điện thoại hoặc hình thức khác: Cuộc họp của HĐQT có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau. Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương tiện này. Theo Điều lệ này, thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên HĐQT đông nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà chủ tọa cuộc họp hiện diện. Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp, nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên HĐQT tham dự cuộc họp này.</p> <p>14. Nghị quyết Hội đồng quản trị bằng văn bản phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên khác nếu được Chủ tịch HĐQT ủy quyền.</p> <p>15. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được</p> | <p>a. Attend and vote directly at the meeting;</p> <p>b. Authorize others to attend the meeting as provided in Clause 13 of this Article;</p> <p>c. Attend and vote through online conferencing or other similar forms.</p> <p>10. Votes are sent to the meeting by mail, fax and email. In case of votes are sent to the meeting by mail, the votes must be enclosed in a sealed envelope and must be sent to the Chairman at least one hour before the opening of the meeting. The votes shall be opened only in the presence of all persons attending the meeting.</p> <p>11. Majority vote: A resolution of the BOD shall only be passed when it is approved by more than half (1/2) of the attending members. In the case of a tied vote, the final decision shall be made in favor of the vote of the Chairman.</p> <p>12. BOD's members must attend all meetings of the BOD. BOD's member can authorize other person to attend meetings of the BOD if approved by a majority of the BOD's members.</p> <p>13. On-phone meetings or other forms: meeting of the BOD may be organized in the form of a meeting among the BOD's members when all or some of the members are in different locations. Exchange between members may be made directly by telephone or by other means of communication (including use of the media at the time of adoption of the Charter or later) or is a combination of all these facilities. According to this Charter, BOD's members who attend such meetings are considered "present" at the meeting. The location of the meeting held under this provision shall be the place where the largest group of BOD's members shall gather or no such group is present, the place where the Chairman of the meeting is present. Decisions adopted in a properly structured and phoned meeting will be effective immediately upon the conclusion of the meeting, but shall be confirmed by signatures in the minutes of all BOD's members attended this meeting.</p> <p>14. Resolution of the BOD must be signed by the Chairman or Vice Chairman or other member who is authorized by the Chairman.</p> <p>15. Meetings of the BOD should be recorded in</p> |
|---|---|



lập biên bản và tất cả thành viên dự họp phải ký vào biên bản họp, biên bản họp có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác tại trụ sở Công ty. Biên bản họp lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có đầy đủ nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. Chủ tọa và người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

minutes and all members attending the meeting must sign the minutes of the meeting; the meeting's minutes can be recorded, written and stored in other electronic forms at the Head Office of the KBSV. Meeting Minutes shall be made in Vietnamese and may be made in foreign languages with full contents in accordance with the provisions of the Law on Enterprises. Minutes made in Vietnamese and minutes made in foreign languages are equally effective. In case of differences in contents, the contents in Vietnamese version shall take effect. Chairman, the recorder and persons who sign the minutes shall be responsible for the truthfulness and accuracy of the BOD's meeting minutes.

### **Điều 37. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ:
  - a. Thành viên Hội đồng quản trị không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 34 của Điều lệ này;
  - b. Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - c. Có đơn xin từ chức bằng văn bản và được Công ty chấp thuận;
  - d. Bị Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm, miễn nhiệm.
  - e. Các trường hợp khác phù hợp với quy định pháp luật.

Trừ trường hợp quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều này, thành viên HĐQT sẽ không còn tư cách thành viên ngay sau khi HĐQT có quyết định xác nhận thành viên đó đã không còn tư cách thành viên mà không cần quyết định của Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

2. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số lượng quy định tại Điều lệ công ty. Trong trường hợp này Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn không quá sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

### **Article 37. Dismissal, removal and addition of BOD's members**

1. BOD's member shall be removed and discharged in the following cases:
  - a. BOD's member fails to satisfy the qualifications and conditions stipulated in Clause 4 of Article 34 of this Charter;
  - b. BOD's member fails to participate in meetings of the BOD for six (06) consecutive months, except in the event of force majeure cases;
  - c. Upon written notice of resignation which is approved by the KBSV;
  - d. Upon resolution of the GSM;
  - e. Other cases to be stipulated by the applicable laws.

Except for the case specified at Point d, Clause 1 of this article, BOD's member shall no longer have the member status right after the BOD has decided to affirm that such member has no member status without the approval of the GSM.

2. BOD must convene a meeting of the BOD to elect additional members of the BOD in the following cases:

Where the number of members of the BOD is reduced by more than one third (1/3) of the number stipulated in the KBSV's Charter, BOD must convene a meeting of the GSM within a period of sixty (60) or less days since the number of members of the BOD has been reduced by more than one third (1/3);

3. Trường hợp bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: trong trường hợp một thành viên bị mất tư cách thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, bị cách chức, miễn nhiệm hoặc vì một lý do nào đó không thể tiếp tục làm thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị có thể bầu người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị. Việc bầu mới thành viên Hội đồng thay thế phải được thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thì ngày có hiệu lực là ngày Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nếu không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thì thành viên mới này mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, nhưng những biểu quyết của thành viên mới này trong thời gian từ lúc Hội đồng quản trị bổ nhiệm đến ngày Đại hội đồng cổ đông vẫn công nhận giá trị và những Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua sẽ không bị vô hiệu.
4. Các trường hợp khác, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.
3. Cases of additional BOD's members: where a member is disqualified in accordance with the law and the KBSV's Charter, is dismissed or removed or is unable to continue to act as a BOD's member for a certain reason, the BOD may appoint another person to act temporarily as a member of the BOD. The election of a new member of the BOD for replacement shall be conducted at the nearest (next) GSM. After the GSM so approves, the appointment of the new member shall be deemed to have effect as from the date of appointment by the BOD. Where the new member is not approved by the GSM, this new member loses the status of a member of the BOD, however, the votes of this new member during the time from the appointment of the BOD to the day of the GSM is held, are still recognized their value and all resolutions approved by the BOD still remain valid and effective.
4. In other cases, GSM shall elect new members of the BOD to replace those who are dismissed or removed at the nearest meeting of the GSM.

**Điều 38. Ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Hội đồng quản trị**

1. Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện chức năng của mình trên nguyên tắc độc lập, trung thực, khách quan và bảo mật. Các chức năng, nhiệm vụ cụ thể của bộ phận Kiểm toán nội bộ như sau:
  - a. Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
  - b. Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ trực thuộc Ban Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này;
  - c. Đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ;
  - d. Tham mưu thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ;
  - e. Đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật, kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản;
  - f. Đánh giá kiểm toán nội bộ thông qua thông tin tài chính và thông qua quá trình kinh

**Article 38. Internal Audit Department and Risk Management Division of the BOD**

1. The Internal Audit Department shall perform its functions on the principle of independence, truthfulness, objectiveness and confidentiality. The specific functions and duties of the Internal Audit Department shall comprise:
  - a. To independently evaluate compliance with and observance of policies under the laws, the Charter and resolutions of the GSM or the BOD;
  - b. To check, to consider and to evaluate the completeness, efficiency and effectiveness of the internal control system under the Management Board in order to finalize such system;
  - c. To assess the compliance of the business operation with the internal policies and procedures;
  - d. To advise on formulation of policies and internal rules;
  - e. To evaluate the compliance with the laws and to control the measures to maintain the safety of assets;
  - f. To evaluate internal audit via financial

- doanh;
- g. Đánh giá quy trình xác định, đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh;
  - h. Đánh giá hiệu quả các hoạt động;
  - i. Đánh giá việc tuân thủ các cam kết trong Hợp đồng;
  - j. Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin;
  - k. Điều tra các vi phạm trong nội bộ Công ty;
  - l. Thực hiện kiểm toán nội bộ Công ty và các công ty con.
2. Chức năng và nguyên tắc hoạt động của Ban Quản trị rủi ro:
    - a. Quy định chính sách, chiến lược quản lý rủi ro; các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro; mức độ rủi ro tổng thể của Công ty và từng bộ phận trong Công ty;
    - b. Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình quản trị rủi ro đã thiết lập trong Công ty;
    - c. Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc ban Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này;
    - d. Chức năng khác do Công ty quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.
    - e. Các chức năng và nguyên tắc hoạt động khác theo quy định của pháp luật.
  3. Yêu cầu về nhân sự của Ban Kiểm toán nội bộ
    - a. Không phải là người đã từng bị xử phạt đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm trong vòng 05 (năm) năm gần nhất tính tới năm được bổ nhiệm;
    - b. Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ phải là người có trình độ chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán; Có đủ kinh nghiệm, uy tín, thẩm quyền để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao;
    - c. Không phải là người có liên quan đến các

information and business activities;

- g. To evaluate the rules on identification, evaluation and management of business risks;
  - h. To evaluate the efficiency of activities;
  - i. To evaluate the compliance with the contractual commitments;
  - j. To conduct control of the information technology system;
  - k. To investigate breaches within the KBSV;
  - l. To conduct internal audit of the KBSV and its subsidiary companies.
2. The functions and principles for operation of the Risk Management Division shall comprise:
    - a. To provide for policies and strategy on risk management; standards for evaluation of risks and overall risk levels of the KBSV and of each section of the KBSV;
    - b. To assess independently the suitability and compliance with the policies, processes of risk control established in the KBSV;
    - c. To inspect, to consider and to evaluate the completeness, effectiveness and efficiency of the risk management system under the Management Board in order to finalize such system;
    - d. Other functions to be stipulated by the KBSV in compliance with the applicable laws.
    - e. Other functions and operating principles in accordance with the law.
  3. A person working in the Internal Audit Department must satisfy the following requirements:
    - a. A personnel must not be penalized in the past by a fine or higher level of penalty for any act of violation in the sectors of securities, banking, insurance within five (05) most recent years to the year of his/her appointment to the division;
    - b. The head of the Internal Audit Department must be a person having professional qualifications in law, accounting and auditing; and having sufficient experiences, prestige and authority to effectively perform his or her delegated duties;

Trưởng bộ phận chuyên môn, người thực hiện nghiệp vụ, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc chi nhánh;

- d. Có Chứng chỉ Những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Chứng chỉ Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc Chứng chỉ hành nghề chứng khoán;
- e. Không kiêm nhiệm các công việc khác trong Công ty.

- c. A personnel must not be related to the head of any professional section, any person conducting professional business activities, or the CEO, Deputy CEO or the director of any branch of the KBSV;
- d. A personnel must have the certificate in relation to basic issues on securities and securities market and certificate in relation to the laws in the securities and securities market or a securities practicing certificate;
- e. Personnel may not concurrently hold another position in the KBSV.

### Điều 39. Ủy ban Kiểm toán

1. Ủy ban Kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán quy định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Trừ trường hợp Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán có quy định tỷ lệ khác cao hơn, quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.
3. Ủy ban kiểm toán có quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - a. Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;
  - b. Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản

### Article 39. Audit committee

1. The audit committee is a specialized body of the Board of Directors and has at least 02 members. The Chairperson of the audit committee shall be an independent member of the Board of Directors. Other members of the audit committee shall be non-executive members of the Board of Directors.
2. The audit committee shall ratify its decisions by voting at meetings, questionnaire survey or another method specified in the company's charter or the audit committee's operating regulations. Each member of the audit committee has one vote. Unless a higher ratio is prescribed by the company's charter or the audit committee's operating regulations, a decision of the audit committee shall be ratified if it is voted for by the majority of the participating members. In case of equality of votes, the option that is voted for by the Chairperson shall prevail.
3. The audit committee has the following rights and obligations:
  - a. Inspect the accuracy of the company's financial statements and make official announcements about the company's finance;
  - b. review the internal control and risk